

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 52/2017/HSST
Ngày: 15/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH - HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Quyết**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Phúc Ân** và bà **Trần Thị Hoa**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Thái Long** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh - Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông **Chu Văn Thi** - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2017, tại Trụ sở Nhà văn hóa khu dân cư Thái Học 1, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Xét xử sơ thẩm, lưu động, công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2017/HSST ngày 19/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn G**; sinh năm 1969; nơi ĐKKHKT: Khu dân cư T, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nơi ở: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị X; vợ là Nguyễn Thị Triều D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”) - Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1962; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của ông P:

1.1. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1930; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Là bố của ông P).

1.2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Là con của ông P).

1.3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; trú tại: huyện S, TP. Hà Nội (Là con của ông P).

1.4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Là con của ông P).

2. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1962; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà L:

2.1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1922; trú tại: Khu dân cư M, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Là mẹ của bà L).

2.2. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Là con của ông bà L).

2.3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; trú tại: Huyện S, TP. Hà Nội (Là con của bà L).

2.4. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Là con của bà L).

Người được những người đại diện hợp pháp của ông P và bà L ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Văn Đ**; sinh năm 1960; trú tại: Khu dân cư K, phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Văn G bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 21/01/2017, Vũ Văn G (có giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 300062302873 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/02/2015 có giá trị đến ngày 25/02/2025), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios loại bốn chỗ biển số 34M - 1526 đi trên quốc lộ 18 hướng phường S đi phường P. Khi đi đến khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường được thiết kế dạng đường đôi ở giữa có giải phân cách cứng bằng bê tông rộng 1m, phía trên gắn hàng rào bằng kim loại để phân chia đường cho xe chạy xuôi ngược; mỗi phần đường có bề rộng 7,50m. Phía trước cùng chiều có lối mở rộng 7,20m trên đầu giải phân cách của lối mở có gắn biển báo hiệu cấm đi ngược chiều. Lúc này ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1962 điều khiển xe mô tô mang biển số 34C1-242.27 chở theo vợ là bà Hoàng Thị L, sinh năm 1961 cùng trú tại khu dân cư K, phường C, thị xã C tỉnh Hải Dương đi theo hướng phường S đi phường P cùng chiều phía sau xe ô tô của G. Lúc này G điều khiển xe ô tô rẽ trái chệch về lối mở thì ông P tăng tốc độ điều khiển xe vượt lên phía trước làm phần phía ngoài cánh cửa phía trước bên trái và viền đầu ốp bên trái của xe ô tô va chạm với giá đỡ chân phía trước bên phải của xe mô tô mang biển số 34C1 - 242.27. Sau đó xe mô tô của ông P trượt tiếp về phía ba đờ xôc ô tô của G và bị đổ nghiêng trái trên mặt đường. Ông P và bà L ngã văng sang bên phần đường đi ngược chiều và bị phần bánh bên trái rơi moóc mang biển số: 16R -3909 của xe container mang biển số 15LD -004.80 của Chi nhánh công ty TNHH tiếp vận T tại Hải Phòng đi hướng ngược chiều do anh Lương Quốc H, sinh năm 1984 trú tại Thôn A, xã A T, huyện A L, thành phố Hải Phòng điều khiển đè lên. Hậu quả ông P và bà L bị tử vong.

Tại kết luận giám định pháp y số: 220/KL.GĐ ngày 07/02/ 2017, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương xác định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Văn P do “Đa chấn thương, vết thương (vết thương dập nát vùng bẹn, bùi trái, thủng khoang bụng, lộ xương chậu, vết thương tay và chân trái. Gãy xương gò má trái, gãy xương quay tay trái, vỡ phức tạp xương chậu trái, gãy xương đùi trái, vỡ khớp gối trái, gãy xương mác chân trái, chảy máu khoang bụng”.

Tại kết luận giám định pháp y số: 221/KL.GĐ ngày 07/02/ 2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định nguyên nhân tử vong của bà Hoàng Thị L do “Đa chấn thương, vết thương (vết thương vùng mặt, bẹn, tay, chân. Tổn thương bó mạch thần kinh bẹn trái, chảy máu khoang bụng. Gãy nhiều xương sườn, dấu hiệu tràn khí dưới da, vỡ xương chậu; gãy xương cánh tay, gãy xương bánh chè, căng chân trái, trật khớp háng trái) ”.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo G đã bồi thường cho gia đình người hại số tiền 120.000.000đồng. Đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 38/VKS- HS ngày 31/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh đã truy tố Vũ Văn G về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo G thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan cảnh sát điều tra. Nay đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, ông Nguyễn Văn Đ không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, nay đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 202, điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn G về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo G từ 33 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử là 5 năm.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về hình phạt bổ sung và án phí của vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của Vũ Văn G tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai, bản cung của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, File video của camera hành trình, các bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 21/01/2017, tại km 35 + 900m Quốc lộ 18 thuộc địa phận khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương Vũ Văn G có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô mang biển số 34M -1526 chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không đúng quy định va chạm vào xe mô tô mang biển số 34C1-242.27 do ông Nguyễn Văn P điều khiển phía sau chở bà Hoàng Thị L đi cùng chiều làm cho ông Nguyễn Văn P, bà Hoàng Thị L ngã sang phần đường ngược chiều và bị dàn lốp phía sau bên trái của xe ô tô kéo mang biển số 15LD - 004.80 kéo theo romooc mang biển số 16R - 3909 chèn qua người và từ vong.

Hành vi nêu trên của Vũ Văn G đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự, bởi lẽ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ. Đồng thời xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác. Đây là những khách thể mà Bộ luật hình sự đã quy định và bảo vệ. Bị cáo điều khiển xe ô tô do không tuân thủ quy tắc an toàn khi cho xe chuyển hướng đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả làm hai người bị chết. Đây là hậu quả rất nghiêm trọng, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân không có gì bù đắp được.

Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý. Bị cáo điều khiển xe ô tô không tuân thủ đúng các quy tắc an toàn khi chuyển hướng gây tai nạn, tuy không mong muốn và tin là hậu quả không xảy ra nhưng hậu quả đáng tiếc đã xảy ra. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn, mặc dù người bị hại là ông Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô mang biển số 34C1 - 242.27 có một phần lỗi là vượt xe ô tô cùng chiều khi chưa đủ điều kiện vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ nhưng lỗi chính thuộc về bị cáo. Hành vi này đã gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trong khu vực khi tham gia giao thông. Nhất là trong thời điểm hiện nay tình hình vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn thị xã Chí Linh nói riêng và trong cả nước nói chung đang ở mức cao, tai nạn giao thông xảy ra hết sức phức tạp. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo G về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, bị cáo G phải chịu một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị pháp luật đối với người phạm tội mà còn có tác dụng răn đe, giáo dục chung trong cộng đồng. Đây cũng là bài học cảnh tỉnh những ai khi tham gia giao thông còn coi thường luật lệ an toàn giao thông, coi thường tính mạng, sức khoẻ và tài sản của người khác.

Xem xét cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; người bị hại có một phần lỗi; bị cáo được Ban chấp hành công đoàn xây dựng Việt Nam tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Do vậy bị cáo G được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

Do vậy khi quyết định hình phạt, Tòa án căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn giao thông, bị cáo G đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có tranh chấp gì khác về trách nhiệm dân sự. Do vậy không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe. Trả lại bị cáo G Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 300062302873 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/02/2015.

Đối với anh Lương Quốc H điều khiển xe ô tô đầu kéo mang biển số 15LD - 004.80 kéo theo rơmoóc mang biển số 16R - 3909 dẫn đến hậu quả làm chết ông Nguyễn Văn P, bà Hoàng Thị L không có lỗi, không phải chịu trách nhiệm hình sự về cái chết của ông P và bà L.

Đối với ông Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển số 34C1 - 242.27 vượt xe ô tô cùng chiều khi chưa đủ điều kiện vi phạm Điều 14 Luật giao thông đường bộ nhưng ông P đã chết nên không đặt ra xem xét xử lý.

Về án phí: Bị cáo G bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 202, điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Vũ Văn G 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo G cho Ủy ban nhân dân phường C, thị xã C, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chịu thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trả lại cho bị cáo G 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 300062302873 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 25/02/2015.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo G phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quyết